TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/HS-ST
Ngày 18/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Song Hoàn

Ông Hà Văn Trường

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Ông Đoàn Văn Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 326/2022/HSST ngày 07 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo:

Phạm Minh Đ, sinh năm 1984 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: 610A đường T, phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; cha tên Phạm T, sinh năm 1942 và mẹ tên Nguyễn Thị H, sinh năm 1950; gia đình bị cáo có 04 (bốn) anh chị em, bị cáo là con út trong gia đình; có vợ tên Đinh Kim P, sinh năm 1985 (nhưng đã ly hôn); có 02 (hai) người con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2012;

Tiền án: Không;

Tiền sự:

- Năm 2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 17 (mười bảy) tháng tính từ ngày 18/12/2017 theo Quyết định số 20/2018/QĐ-TA ngày 22/01/2018. Đến ngày 18/01/ 2019, bị cáo chấp hành xong thời gian cai nghiện bắt buộc và được trở về địa phương.

- Năm 2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 (mười tám) tháng tính từ ngày 18/7/2019 theo Quyết định số 263/2019/QĐ-TA ngày 16/9/2019. Đến ngày 03/01/2021, bị cáo chấp hành xong thời gian cai nghiện bắt buộc và được trở về địa phương.

Bị cáo bị bắt từ ngày 02 tháng 10 năm 2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 02/10/2021, tại trước nhà số 610 đường T, phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Công an phường 5, thành phố Vũng Tàu phát hiện bắt quả tang Phạm Minh Đ đang tàng trữ trái phép chất ma túy (Methamphetamine) đồng thời thu giữ vật chứng của vụ án.

Sau khi lập hồ sơ ban đầu, Công an phường 5 đã chuyển các đối tượng, hồ sơ vụ án cùng vật chứng đã thu giữ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vũng Tàu để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Phạm Minh Đ khai nhận: Đ nghiện ma túy từ năm 2013 cho đến nay. Ngày 01/10/2021, Đ đi bộ đến trước nhà số 610 đường Trần Phú, phường 5, thành phố Vũng Tàu gặp một người thanh niên tên Tuấn (không rõ nhân thân lai lịch) mua 01 (một) gói ma túy đá (Methamphetamine) với số tiền 300.000 đồng rồi mang về nhà lấy một ít ra sử dụng, số ma túy còn lại Đ đem cất giấu ở chỗ ngủ của mình. Đến ngày 02/10/2021, Đ tiếp tục gặp Tuấn mua tiếp 01 (một) gói ma túy đá với số tiền 300.000 đồng. Sau khi mua ma túy, Đ cất giấu trong người rồi đi đến khu vực trước nhà số 610 đường Trần Phú, phường 5, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang như trên. Sau khi bắt giữ Đ, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vũng Tàu tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Đ ở nhà số 610A đường Trần Phú, phường 5, thành phố Vũng Tàu thu giữ 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt (là ma túy tổng hợp dạng đá) và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (các bút lục điều tra từ số 48 đến số 65).

Lời khai của Phạm Minh Đ phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được và phù hợp với lời khai của người chứng kiến là Nguyễn Bách K.

Tại Bản kết luận giám định số 489/1 và 489/2-GĐMT-PC09(Đ2) ngày 11/10/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận:

Mẫu chất kết tinh màu trắng chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt, được niêm phong trong 01 (một) phong bì màu trắng dán kín (số thứ tự 01) phía trên có hình con dấu đỏ của Công an phường 5, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi rõ họ tên Trung tá Hoàng Văn Hiển, Nguyễn Khắc Huy, Nguyễn Bách Khoa, Phạm Minh Đ; gửi đến giám định có tổng khối lượng **0,1925 gam**, là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Mẫu chất kết tinh màu trắng chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt, được niêm phong trong 01 (một) phong bì màu trắng dán kín (số thứ tự 02) phía trên có hình con dấu đỏ của Công an phường 5, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi rõ họ tên Trung tá Hoàng Văn Hiển, Dương Văn Nhật, Nguyễn Thị Hải, Đoàn Công Lộc, Phạm Minh Đ; gửi đến giám định có tổng khối lượng **0,1003 gam**, là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Cơ quan chức năng tiến hành thu giữ vật chứng gồm:

- 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt, qua giám định có khối lượng 0,1925 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine.

- 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt, qua giám định có khối lượng 0,1003 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Tất cả số vật chứng và tài sản trên đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vũng Tàu chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý, chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 07/12/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Phạm Minh Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên cáo trạng nội dung đã truy tố đối với bị cáo Phạm Minh Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Minh Đ từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật của vụ án và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá do không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo Phạm Minh Đ đã khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Khi nói lời sau cùng, bị cáo thể hiện ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Minh Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 02/10/2021, tại trước nhà số 610 đường Trần Phú, phường 5, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Công an phường 5, thành phố Vũng Tàu bắt quả tang Phạm Minh Đ đang tàng trữ trái

phép 0,1925 gam chất ma túy, loại Methamphetamine. Qua khám xét tại nơi ở của Đ, cơ quan Công an thành phố Vũng Tàu còn thu giữ 0,1003 gam chất ma túy, loại Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 0,2928 gam Methamphetamine. Số ma túy này bị cáo khai mua của một người đàn ông tên Tuấn (không rõ nhân thân, lai lịch) ở phường 5, thành phố Vũng Tàu với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo thực hiện như trên đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với đối tượng tên Tuấn đã bán ma túy cho bị cáo, do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ đủ căn cứ xử lý sau.

[3] Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm; đã xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy; gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Góp phần tạo ra mầm mống của những tệ nạn xã hội và tội phạm. Bản thân bị cáo là người sử dụng ma túy, đã từng nhiều lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tuy nhiên, sau khi cai nghiện trở về địa phương bị cáo không lo tu chí làm ăn mà còn đua đòi ăn chơi, tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần phải xử lý và tuyên mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung về tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tính tiết tăng tặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo sử dụng ma túy, không xác định được thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật vụ án và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá do không còn giá trị sử dụng.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Minh Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Bị cáo Phạm Minh Đ 18 (mười tám) tháng tù**. Thời hạn tù được tính từ ngày 02 tháng 10 năm 2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật

tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật vụ án có trong 02 (hai) phong bì niêm phong số 489/1, 489/2 (Đ2) ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và 01 (một) bộ sử dụng ma túy đá.

Thực hiện xử lý vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 54/BB.THA ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu.

3. Về án phí: Bị cáo Phạm Minh Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PC10, PC 06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Thị Thường

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**